TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày: 31/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Giai Thưởng.

Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B. Toà án nhân dân huyện Th mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 12/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022, Thông báo về việc thay đổi thời gian và địa điểm mở phiên tòa: 02/2022/TB-TA ngày 21/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/HSST-QĐ ngày 03/3/3022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian và địa điểm mở phiên tòa số: 03/2022/TB-TA ngày 15/3/2022, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN VỸ, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn C - xã M - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1955; Có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1989 và 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 16/QĐ-XPHC ngày 19/12/2021 của Trưởng Công an huyện Th - tỉnh B, bị xử phạt về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gi - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

- Chị **NGUYỄN THỊ H**, sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn N - xã M - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị **NGUYỄN THỊ V**, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn Ng - xã Gi - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Anh **NGUYỄN CÔNG H**, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn N - xã M - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị **NGUYỄN THỊ T**, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn C - xã M - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Ông **NGUYỄN ĐĂNG H**, sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn L - xã H - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông **NGUYỄN VĂN KH**, sinh năm 1969.

Trú tại: Thôn Ng - xã Gi - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh **PHÙNG ĐÌNH C**, sinh năm 1981. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh **PHAN VĂN H**, sinh năm 1993. Vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng trú tại: Thôn Ph - xã N - huyện Th - tỉnh B.

- Anh **NGUYỄN XUÂN TH**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn C - xã Nh - huyện Gi - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh **VŨ TỬ H**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn B - xã Đ - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Nguyễn Văn V - sinh năm 1987 trú tại: Thôn C - xã M - huyện Th - tỉnh B một mình đi bộ từ nhà đến cánh đồng thôn Y - xã A - huyện Th - tỉnh B mục đích xem có xe mô tô nào của người dân để sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trước khi đi, V mang theo 01 tay công hình chữ T và 01 vam phá khóa bằng kim loại để trong túi quần. Đến khoảng hơn 09 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường đất cạnh bãi rác của xã M giáp với cánh đồng thôn Y - xã A, V phát hiện thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 (Là xe của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1999 trú tại: Thôn Ng - xã Gi - huyện Th - tỉnh B) đang dựng ở bờ ruộng cánh đồng thôn Y không có người trông giữ. Vì vậy, V đi đến vị trí chiếc xe

mô tô dùng vam phá khóa vặn ổ khóa của xe mô tô mở ổ khóa điện rồi ngồi lên xe mô tô nổ máy lái xe đi. Lúc này, chị Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1969 (Là bố đẻ chị V) đang bắt chuột ở đồng thôn Y phát hiện liền hô hào và đuổi theo thì V điều khiển xe mô tô phóng nhanh bỏ chạy. Khi đến đoạn đường vành đai Khu công nghiệp Thuận Thành II thì V bị quần chúng nhân dân bắt giữ và báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đến lập biên bản bắt người phạm tội của tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22; 01 tay công bằng kim loại, hình *"Chữ T"* màu đen, phần thanh ngang dạng hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 0,8cm, phần thanh dọc (Một đầu gắn với thanh ngang) dạng hình trụ tròn dài 06cm, đường kính 0,8cm, một đầu hàn với bộ phận lắp vam hình trụ tròn dài 05cm, đường kính to nhất 1,2cm, rỗng bên trong hình lục lăng đường kính 0,5cm; 01 vam phá khóa bằng kim loại màu đen, dài 7,5cm, một đầu đập dẹp, vát hơi nhọn, một đầu hình lục lăng đường kính 0,8cm. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc áo len dài tay màu đỏ hồng, cổ áo có gắn mác ghi chữ *"JCCS"* và 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xanh, cạp quần có gắn mác ghi chữ *"FASHION 1981"*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐG ngày 28/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 12.000.000 đồng.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra V đã tự nguyện khai nhận vào ngày 23/9/2020, V còn trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 99T2-1140 tại chợ Điếm 3 - xã M - huyện Th - tỉnh B. Cụ thể: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 23/9/2020, V đi bộ từ nhà đến chợ Điếm 3 - xã M để mua thức ăn. Tại đây, Vỹ phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 (Là xe của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 trú tại: Thôn N - xã M - huyện Th - tỉnh B) đang dựng ở trước cửa hàng điện thoại Viettel, đầu xe mô tô hướng vào trong quán, đuôi xe mô tô hướng ra ngoài, chìa khóa xe mô tô vẫn cắm ở ổ khóa điện, không có người trông giữ liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. V đi đến gần ngồi lên chiếc xe mô tô nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đi đến huyện Q - tỉnh B để tìm chỗ tiêu thụ. Trên đường đi, V gọi điện thoại cho một người đàn ông tên D ở huyện Q (Là bạn quen biết xã hội, V không biết họ tên đầy đủ, năm sinh và địa chỉ cụ thể) nhờ D bán hộ chiếc xe mô tô trên. D đồng ý và bảo V mang xe đến cổng chợ Ch - huyện Q cho D. Sau đó, D đem xe mô tô trên đi bán được 2.000.000 đồng (Bán cho ai V không biết). Khoảng 30 phút sau, D quay lại đưa toàn bộ số tiền này cho V. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, V biết chị H là người bị mất xe nên V gọi điện cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (Là chị dâu của V) nhờ chị T đi đến chợ Ch chuộc xe mô tô về trả cho chị H (V không nói cho chị T biết chiếc xe đó là do V trộm cắp). Chị T đồng ý và rủ chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (Chị gái của V) đều ở cùng thôn với V đi chuộc xe cùng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, chị T và chị H đi đến khu vực chợ Ch thì gặp 01

nam thanh niên lạ mặt điều khiển xe mô tô đi đến hỏi *"Có phải chị T không?"*, đồng thời bảo chị T và chị H đưa 5.500.000 đồng sẽ cho chuộc xe. Chị T đồng ý đưa 5.500.000 đồng cho nam thanh niên này và nhận lại xe mô tô. Sau đó, chị H và chị T mang xe mô tô về trả cho chị H thì mới biết xe mô tô trên là của chị H bị kẻ gian trộm cắp vào buổi sáng cùng ngày. Sau khi điện thoại cho chị T để nhờ chuộc xe thì V bỏ nhà đi lang thang, không liên lạc gì với gia đình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 29a/KL-HĐĐG ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 12.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSTT ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Th và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Đối với 01 chiếc áo len dài tay màu đỏ hồng, cổ áo có gắn mác ghi chữ *"JCCS"* và 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xanh, cạp quần có gắn mác ghi chữ *"FASHION 1981"* bị cáo tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra. Bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng do giá trị còn lại nhỏ nên bị cáo tự nguyện không nhận lại và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 14 tháng đến 16 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 tay công bằng kim loại, hình *"Chữ T"* màu đen, phần thanh ngang dạng hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 0,8cm, phần thanh dọc (Một đầu gắn với thanh ngang) dạng hình trụ tròn dài 06cm, đường kính 0,8cm, một đầu hàn với bộ phận lắp vam hình trụ tròn dài 05cm, đường kính to nhất 1,2cm, rỗng bên trong hình lục lăng đường kính 0,5cm; 01 vam phá khóa bằng kim loại màu đen, dài 7,5cm, một đầu đập dẹp, vát hơi nhọn, một đầu hình lục lăng đường kính 0,8cm. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc áo len dài tay màu đỏ hồng, cổ áo có gắn mác ghi chữ *"JCCS"* và 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xanh, cạp quần có gắn mác ghi chữ *"FASHION 1981"*. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật 02 USB, trong đó: 01 USB lưu giữ file ghi âm

ghi hình hỏi cung bị cáo và 01 USB lưu giữ file hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/9/2020.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Trong 02 ngày 23/9/2020 và 27/10/2021, Nguyễn Văn V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Th. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 23/9/2020, tại chợ Điếm 3 - xã M - huyện Th - tỉnh B, V có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 của chị Nguyễn Thị H có giá trị 12.000.000 đồng theo như Kết luận định giá tài sản số: 29a/KL-HĐĐG ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th.

Vụ thứ hai: Khoảng hơn 09 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, tại cánh đồng thôn Yên Ngô - xã An Bình - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh, Vỹ có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 của chị Nguyễn Thị V có giá trị 12.000.000 đồng theo như Kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐG ngày 28/10/202129a/KL-HĐĐG ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th.

Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 24.000.000 đồng nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong cũng vụ án này, vào ngày 19/12/2021 bị cáo đã bị Trưởng Công an huyện Th - tỉnh B xử phạt về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Bản thân bị cáo trong 02 ngày 23/9/2020 và

27/10/2021 đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Sau khi bị bắt trong vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/10/2021, bị cáo đã tự nguyện khai nhận hành vi trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 23/9/2020 khi hành vi của bị cáo chưa bị phát hiện. Hơn nữa, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23/9/2021 khi biết tài sản trộm cắp là của chị Nguyễn Thị H bị cáo đã tác động người thân đi chuộc xe mô tô về trả cho chị H nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Không những vậy gia đình bị cáo còn có công với cách mạng được Nhà nước tặng Bảng gia đình vẻ vang, bố của bị cáo là ông Nguyễn Văn H trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì, Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với người phạm tội. Xong xét thấy, bị cáo là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định, bố của bị cáo là thương binh, con của bị cáo là người bị khuyết tật nặng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Liên quan trong vụ án này còn có người đàn ông tên D giúp bị cáo tiêu thụ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 trộm cắp được của chị Nguyễn Thị H. Do bị cáo không biết cụ thể họ tên, năm sinh và địa chỉ của D ở đâu. Bản thân bị cáo không nói cho D biết là xe trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Ngoài ra, trong vụ án này vào ngày 19/12/2021 bị cáo đã bị Trưởng Công an huyện Th - tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 16/QĐ-XPHC về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là có căn cứ theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng xác nhận việc bị xử phạt vi phạm hành chính như vậy là đúng và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do bị cáo trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Quá trình điều tra đã xác định rõ, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Công H và chị Nguyễn Thị H do anh Nguyễn Công H đứng tên sở hữu, còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị V. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại là chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị V cùng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Công H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt, đồng thời xác định tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại nguyên vẹn, không bị hỏng hóc gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng mà chị Nguyễn Thị T (Là chị dâu của bị cáo) do bị cáo tác động đã bỏ ra để chuộc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 đem về trả cho chị Nguyễn Thị H. Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đồng thời không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cũng như không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã xác minh làm rõ đồng thời trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99T2-1140 cho chủ sở hữu là vợ chồng anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị H và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, biển kiểm soát 99K1-194.22 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Vũ là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 tay công bằng kim loại dạng hình *"Chữ T"* màu đen, phần thanh ngang dạng hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 0,8cm, phần thanh dọc (Một đầu gắn với thanh ngang) dạng hình trụ tròn dài 06cm, đường kính 0,8cm, một đầu hàn với bộ phận lắp vam hình trụ tròn dài 05cm, đường kính to nhất 1,2cm, rỗng bên trong hình lục lăng đường kính 0,5cm và 01 vam phá khóa bằng kim loại màu đen, dài 7,5cm, một đầu đập dẹp, vát hơi nhọn, một đầu hình lục lăng đường kính 0,8cm. Đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc áo len dài tay màu đỏ hồng, cổ áo có gắn mác ghi chữ *"JCCS"* và 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xanh, cạp quần có gắn mác ghi chữ *"FASHION 1981"* là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm,

nhưng bị cáo tự nguyện đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo phù hợp theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với 02 USB, trong đó: 01 USB lưu giữ file ghi âm ghi hình hỏi cung bị cáo và 01 USB lưu giữ file hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/9/2020. Đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 14 *(Mười bốn)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/10/2021 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 *(Một)* tay công bằng kim loại dạng hình *"Chữ T"* màu đen, phần thanh ngang dạng hình trụ tròn dài 10 *(Mười)* cm, đường kính 0,8 *(Không phẩy tám)* cm, phần thanh dọc (Một đầu gắn với thanh ngang) dạng hình trụ tròn dài 06 *(Sáu)* cm, đường kính 0,8 *(Không phẩy tám)* cm, một đầu hàn với bộ phận lắp vam hình trụ tròn dài 05 *(Năm)* cm, đường kính to nhất 1,2 *(Một phẩy hai)* cm, rỗng bên trong hình lục lăng đường kính 0,5 *(Không phẩy năm)* cm; 01*(Một)* vam phá khóa bằng kim loại màu đen, dài 7,5 *(Bảy phẩy năm)* cm, một đầu đập dẹp, vát hơi nhọn, một đầu hình lục lăng đường kính 0,8 *(Không phẩy tám)* cm; 01 *(Một)* chiếc áo len dài tay màu đỏ hồng, cổ áo có gắn mác ghi chữ *"JCCS"* và 01 *(Một)* chiếc quần dài loại quần bò màu xanh, cạp quần có gắn mác ghi chữ *"FASHION 1981"*.

(Theo như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 18/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn Tuyên